

Bản án số: 459/2021/DS-PT

Ngày: 13/5/2021

V/v: Tranh chấp về bồi thường  
thiệt hại ngoài hợp đồng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hòa

*Các Thẩm phán:*

Bà Mai Thị Mỹ Tiên

Ông Trịnh Đắc Phú

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Quỳnh Thy - Thư ký Tòa án nhân dân  
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:** Ông Phạm Duy Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 125/TLPT-DS ngày 12/4/2021 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do Bản án số 70/2021/DS-ST ngày 24/02/2021, của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1648/2021/QĐ-PT ngày 19/4/2021, giữa:

Người kháng cáo:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1981. Địa chỉ: 50/10/4 Đường C, tổ 15, Ấp D, xã E, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Bị đơn: Bà Trần Thị F, sinh năm 1978. Địa chỉ: 35 Đường G, Ấp H, xã I, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện ngày 12/8/2020 và các ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị B trình bày:*

Ngày 13/01/2020, bà B bị bà Trần Thị F dùng loa phát thanh và chìa khóa xe máy đánh vào vùng đầu bị bất tỉnh chảy rất nhiều máu nên được đưa đi Bệnh viện Đa khoa khu vực A để cấp cứu, kết quả chẩn đoán bị đa chấn thương đầu và được cho về vào đêm cùng ngày. Chi phí cấp cứu là 133.771 đồng; đơn thuốc là 345.000 đồng, tổng cộng là 478.771 đồng. Sau khi ra viện, bà vẫn cảm thấy

đau nhức vùng đầu, chóng mặt, buồn nôn nên tiếp tục đến Bệnh viện Đa khoa khu vực A khám và phải nhập viện từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020 (Theo giấy ra viện ngày 22/01/2020 của bệnh viện Đa khoa khu vực A), chi phí điều trị là 282.806 đồng.

Vì bị mất nhiều máu nên trong quá trình điều trị bà được bác sĩ của Bệnh viện khuyên dùng sữa DR.Zurrik Sure để bổ sung dưỡng chất cho cơ thể. Ngày 17/01/2020, bà mua 02 lon và ngày 19/01/2020 mua thêm 05 lon, một lon là 350.000 đồng x 07 lon = 2.450.000 đồng. Ngày 05/02/2020, bà đến Bệnh viện Đa khoa khu vực A để khám răng hàm mặt, chi phí khám là 111.300 đồng. Ngày 10/02/2020, bà tái khám và chụp X-Quang xương bàn tay, ngón tay là 70.550 đồng. Ngày 25/02/2020, bà đến Bệnh viện 30/4 để khám và CT Scan lại vùng đầu chi phí là 1.510.000 đồng. Ngày 27/02/2020, để có cơ sở giám định theo yêu cầu của Cơ quan Công an, bà đến Bệnh viện Đa khoa khu vực A để khám, chi phí khám và mua thuốc là 52.500 đồng; Ngày 08/4/2020, bà tái khám, chi phí khám và mua thuốc là 47.120 đồng.

Từ ngày 13/01/2020 đến ngày 20/02/2020, vùng mặt và đầu của bà vẫn bị đau và sưng nên bà không thể đi bán. Thu nhập mỗi ngày đi bán ở chợ của bà là 300.000 đồng, do đó thu nhập bị mất trong khoản thời gian này là 25 ngày x 300.000 đồng/ngày = 10.500.000 đồng.

Sự việc xảy ra có trình báo Công an nên ngày 05/02/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện A có mời hai bên đến làm việc nhưng không thống nhất được với nhau về số tiền bồi thường. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện A, đã đưa bà đi giám định thương tích và theo thông báo kết quả giám định số 522 ngày 30/3/2020, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 6%. Ngày 20/4/2020, Công an huyện A ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, đối với hành vi cố ý gây thương tích của bà Trần Thị F gây ra cho bà. Ngày 12/6/2020, bà nhận được thông báo về việc “*Không khởi tố vụ án hình sự*” đối với bà Trần Thị F. Do đó, Bà làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện A xem xét giải quyết buộc bà Trần Thị F bồi thường cho bà các khoản tiền sau:

Tiền chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là 5.003.047 đồng. Thu nhập thực tế bị mất là 10.500.000 đồng. Bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 07 tháng lương cơ sở, cụ thể là 7 tháng x 1.390.000 đồng = 9.730.000 đồng. Tổng cộng bà F phải bồi thường cho bà số tiền là 25.233.047 đồng, thanh toán 01 lần ngay sau khi bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

*Trong quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn bà Trần Thị F trình bày:*

Khoảng 17 giờ 30 ngày 13/01/2020, bà đang đứng thì bà B chửi rồi nhào vô giật loa của bà nên bà giật đánh lại, bà B lấy nón bảo hiểm đánh bà lia lịa nhưng được mọi người can ngăn. Khoảng 05 phút sau bà B định quay lại đồ thùng trứng của bà, sợ vỡ bà liền chạy lại giữ thì bà B cầm nón bảo hiểm đánh lại bà. Trong tay chỉ có cái chìa khóa bà cũng có đánh đỡ đòn quơ không may trúng, nhưng bà B vẫn tiếp tục lùa bà mấy vòng nhưng không được. Bà B quay

lại gần xe bắt rồi ra bộ ngực xiu và được mấy công nhân đưa đi viện, nhưng sau đó bà B đã xuất viện về nhà. Công an tới bắt bà, đến 10 giờ đêm bà kêu chồng bà vô viện hỏi thăm và đã gọi điện thì được cậu bà B nói bà B đã về nhà rồi. Sáng hôm sau chồng bà đi làm về có mua đồ xuống để hỏi thăm và về có nói bà B bị sung mặt. Còn bà thì bị sung hết đầu. Do không có tiền, bà chỉ ra tiệm thuốc mua 10 ngày thuốc uống tan máu bầm. Ngày hôm sau vợ chồng bà có xuống chỗ bà B nấu bắp, thấy vợ chồng bà B đang ở đó nên có đề nghị hòa giải để đôi bên bắt tay làm hòa nhưng bà B còn hăm dọa vợ chồng bà. Việc bà B đưa ra mức bồi thường, đề nghị Tòa án xem xét. Trước Tết bà B có nấu bắp bán và từ mừng 7 tết đã thấy bà B bán lại. Bà không đồng ý yêu cầu của bà B, vì thực tế bà B không nghỉ bán ngày nào, bà chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc nhưng bà chỉ trả từ từ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2021/DS-ST ngày 24/02/2021, của Tòa án nhân dân huyện A đã tuyên xử:

Buộc bà Trần Thị F phải bồi thường cho bà Phạm Thị B số tiền là 6.022.133 đồng (*Sáu triệu không trăm hai mươi hai nghìn một trăm ba mươi ba đồng*). Thanh toán 01 lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị F phải chịu 301.107 đồng (Ba trăm lẻ một nghìn một trăm lẻ bảy đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm; quyền kháng cáo, kháng nghị của các đương sự.

Ngày 24/02/2021, bị đơn bà Trần Thị F kháng cáo bản án sơ thẩm, lý do: Bà B cũng đánh bà gây thương tích 0,6% ; hủy hoại thủng trứng của bà gây thiệt hại 400.000 đồng. Bà F chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc, những khoản tiền khác mất thu nhập; phục hồi sức khỏe bà không đồng ý. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm.

Ngày 09/3/2021, nguyên đơn bà Phạm Thị B kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, buộc bà F phải bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần 07 tháng lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng, tổng cộng 9.730.000 đồng. Lý do bà F gây thương tích vào vùng đầu của bà, ảnh hưởng đến tinh thần của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới. Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; các đương sự vẫn giữ nguyên kháng cáo và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

- *Về tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký. Các đương sự ủng hộ quy định của pháp luật.

- *Về nội dung vụ án*: Xét lý do kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn và căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định bị đơn bà Trần Thị F đã có lỗi gây thương tích 6% cho nguyên đơn nhưng nguyên đơn có sử dụng nón bảo hiểm, loa đánh bị đơn. Tòa án cấp sơ thẩm xác định lỗi hai bên để buộc bị đơn

bồi thường 6.022.133 đồng là có cơ sở. Kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Đơn kháng cáo của nguyên đơn; bị đơn làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

- Về xác định quan hệ tranh chấp: Từ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các chứng cứ chứng minh cho yêu cầu. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” là đúng pháp luật.

#### **[2] Về nội dung kháng cáo:**

[2.1] Xét kháng cáo của bị đơn bà Trần Thị F chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc và cho rằng cũng bị nguyên đơn bà Phạm Thị B đánh và làm bể trứng gây thiệt hại 400.000đ, thấy: Bị đơn không có chứng cứ về việc nguyên đơn có gây thương tích cho mình; không có yêu cầu phản tố về thiệt hại 400.000đ bị bể trứng. Trong khi bị đơn và nguyên đơn đều thừa nhận do mâu thuẫn trong việc trao bán hàng nên ngày 13/01/2020 nguyên đơn và bị đơn đã đánh nhau. Hậu quả nguyên đơn bị thương tích 6% với 02 vết thương vùng trán trái; má trái là do bị đơn gây ra (theo Thông báo kết luận giám định số 522 ngày 30/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện A). Như vậy, bị đơn đã có hành vi trái pháp luật gây ra thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn nên phải bồi thường theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự “*Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại*”. Theo các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy nguyên đơn có đi cấp cứu ngày 13/1/2020, tái khám ngày 05/02/2020, ngày 10/02/2020, ngày 25/02/2020, ngày 27/02/2020, ngày 08/4/2020 (tổng cộng 06 ngày); nằm viện từ ngày 17 đến ngày 22/01/2020 là 06 ngày để điều trị thương tích, tổng cộng 12 ngày. Nguyên đơn bà B thu nhập từ việc buôn bán khoảng 300.000 đồng/1 ngày và bị đơn bà F cũng thống nhất về mức thu nhập này. Xét, với vết thương vùng đầu kể trên nên việc tái khám và sử dụng các dịch vụ y khoa chuyên sâu như CT-Scanner của nguyên đơn là có cơ sở nên mặc dù các hóa đơn thuốc điều trị của nguyên đơn sau khi đã được trừ Bảo hiểm y tế; tái khám hợp lý được chấp nhận khoảng 1.777.000 đồng, tính thu nhập mỗi ngày bà B từ việc buôn bán khoảng 300.000 đồng/1 ngày x 12 ngày đã là 3.600.000đ, cộng hai khoản đã là 5.377.000đ; chưa tính tiền xe đi cấp cứu, đi tái khám... Cấp sơ thẩm chấp nhận thiệt hại của nguyên đơn là 6.022.133đ và xác cả hai cùng có lỗi, bị đơn có lỗi nhiều hơn để bồi thường cho nguyên đơn số tiền 6.022.133đ là hợp lý theo quy định tại các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét lý do kháng cáo của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần 07 tháng tháng lương cơ bản tổng cộng 9.730.000đ, thấy: Nguyên đơn thừa nhận sau khi bị đánh có đi bán lại; không có chứng từ về việc

cần điều trị về tâm lý; ảnh hưởng thần kinh... và nguyên cũng có đánh bị đơn. Hơn nữa, với thương tích 6% kể trên của nguyên đơn không gây ra thiệt hại về tinh thần cho nguyên đơn và người thân của nguyên đơn đến mức cần phải được bồi thường một khoản tiền tổn thất về tinh thần.

[2.3] Từ phân tích kể trên cho thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá chứng cứ chỉ chấp nhận bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn 6.022.133đ chỉ phí thiệt hại thực tế do sức khỏe bị xâm phạm là hoàn toàn có cơ sở. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn. Chấp nhận ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện A. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phải thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là không đúng quy định tại Điều 6, 7, 7a Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về án phí:

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn không phải chịu án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị đơn bà Trần Thị F phải chịu 301.107 đồng (Ba trăm lẻ một nghìn một trăm lẻ bảy đồng).

- *Án phí dân sự phúc thẩm*: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp miễn án phí nhưng phải có đơn theo quy định tại Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tại cấp phúc thẩm không có đơn xin miễn. Nguyên đơn và bị đơn không được chấp kháng cáo nên mỗi người phải chịu 300.000đ án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 148 BLTTDS, bị đơn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0085718 ngày 26/02/2021, của Chi cục Thi hành án huyện A.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị B và bị đơn bà Trần Thị F, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2021/DSST ngày 24/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị B.

1. Buộc bị đơn bà Trần Thị F phải bồi thường cho nguyên đơn bà Phạm Thị B chi phí điều trị thương tích là 6.022.133 đồng (Sáu triệu không trăm hai mươi hai nghìn một trăm ba mươi ba đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị F phải chịu 301.107 đồng (Ba trăm lẻ một nghìn một trăm lẻ bảy đồng).

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Bị đơn phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0085718 ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án huyện A.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.HCM;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hòa**